TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 99/2022/HNGĐ-ST
Ngày 20-12-2022
"V/v ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hoàng Nguyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Thi Thị Thanh Trúc;

2. Bà Trần Thị Sang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Huê – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

Ngày 20 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 40/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2022 về "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 103/2022/QĐST-HN ngày 02 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Huỳnh Thị Bé H, sinh năm 1995 (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Rẫy, xã Vinh Kim, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

- Bị đơn: Anh Trần Văn T, sinh năm 1989 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Rạch Ngựa, xã Long Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 13 tháng 10 năm 2022 và các lời trình bày trong quá trình giải quyết vụ án chị Huỳnh Thị Bé H là nguyên đơn trình bày:

Vào năm 2015 chị và anh Trần Văn T do quen biết nên kết hôn với nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Long Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh. Thời gian đầu chung sống với nhau rất hạnh phúc. Trong quá trình chung sống thì anh T và chị thường hay mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, chị và anh T có nhiều rạn nứt, không còn tin tưởng, thương yêu,

chăm sóc lẫn nhau. Nên nay chị yêu cầu xin ly hôn với anh Trần Văn T. Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Trần Văn T vắng mặt nên không có lời khai.

Tại phiên tòa hôm nay, chị Huỳnh Thị Bé H có đơn xin xét xử vắng mặt. Đối với anh T được Tòa án triệu tập tham gia xét xử hợp lệ đến lần thứ hai nhưng anh T vắng mặt không có lý do, nên căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Hội đồng xét xử, xét xử vắng mặt anh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tố tụng: Quan hệ pháp luật của vụ án là "Ly hôn". Bị đơn cư trú tại ấp Rạch Ngựa, xã Long Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh. Về xác định tư cách đương sự, xác minh thu thập chứng cứ và thời hạn chuẩn bị xét xử đều thực hiện theo các quy định tại các Điều 68, Điều 97 và Điều 203 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: chị Huỳnh Thị Bé H và anh Trần Văn T kết hôn vào năm 2015. Có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Long Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh cấp Giấy chứng nhận kết hôn ngày 10 tháng 03 năm 2015. Đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận. Trong quá trình chung sống chị H cho rằng giữa anh chị có mâu thuẫn, anh T không quan tâm chăm sóc chị cũng như con chung. Từ khi thụ lý vụ án, Tòa án đã triệu tập anh T hợp lệ tham gia hòa giải, xét xử mà anh T không đến Tòa án trình bày ý kiến mong muốn vợ chồng hàn gắn, đoàn tụ và không có văn bản trả lời phản bác các yêu cầu của chị H, coi như anh T từ bỏ quyền được yêu cầu Tòa án bảo vệ quyền và lợi ích pháp của mình. Căn cứ vào lời khai xác nhận của chị H trong quá trình giải quyết vụ án như đã nêu phần trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận mâu thuẫn giữa chị H với anh T là trầm trọng, không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H đối với anh T.

[3] Về con chung: Chị Huỳnh Thị Bé H xác định không có, anh Trần Văn T không có văn bản phản đối hoặc ý kiến đối với vụ án nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Chị Huỳnh Thị Bé H xác định không có, anh Trần Văn T không có văn bản phản đối hoặc ý kiến đối với vụ án nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về nợ chung: Chị Huỳnh Thị Bé H xác định không có, anh Trần Văn T không có văn bản phản đối hoặc ý kiến đối với vụ án nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Chị Huỳnh Thị Bé H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Anh T không phải chịu án phí.

[8] Về quyền kháng cáo: các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ Điều 53, Điều 54, Điều 56, Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Huỳnh Thị Bé H.

Về hôn nhân: Chị Huỳnh Thị Bé H được ly hôn với anh Trần Văn T.

Về con chung: Không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về tài sản chung: Không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Không có nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị Huỳnh Thị Bé H phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm bằng 300.000 đồng nhưng cấn trừ số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm 300.000 đồng theo biên lai thu số 0012128 ngày 13 tháng 10 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh, chị H không phải nộp tiếp. Anh Trần Văn T không phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết bản án tại Ủy ban nhân dân xã nơi đương sự cư trú.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TỌA**

Trần Thị Sang **Thi Thị Thanh Trúc** **Phạm Hoàng Nguyên**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN –
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Hoàng Nguyên

*** Nơi nhận**:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKS ND H. Châu Thành;
- Cc. THA DS H. Châu Thành;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu HS (VP).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Hoàng Nguyên